

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN BIÊN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS-ST  
Ngày 07-4-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Bạch Tuyết;
2. Bà Nguyễn Hồng Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hồng Diên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

**A (Tên gọi khác: B)**, sinh năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông G và bà H; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 101/QĐ-XPHC ngày 03/6/2019, Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt A 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 06/6/2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/01/2020 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 21 giờ 00 ngày 06/11/2019, A cùng Q1, sinh năm 1986, cư trú tại Ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh; T, sinh năm 1973, cư trú tại ấp HT, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh đến quán cà phê của bà H1, sinh năm 1970, thuộc tổ 4, Ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh để uống nước. Tại đây, Q1 rủ A, T, Q2 đánh “Bài Ủ” ăn tiền thì tất cả đồng ý. Số tiền đánh bạc của từng người cụ thể như sau:

- A mang theo 70.000 (bảy mươi nghìn) đồng để đánh bạc và bị thua hết tiền.

- Q1 mang theo 500.000 (năm trăm nghìn) đồng để đánh bạc, thua 60.000 (sáu mươi nghìn) đồng, còn lại 440.000 (bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng bị tạm giữ.

- Q2 mang theo 23.100.000 (hai mươi ba triệu một trăm nghìn) đồng, dùng 1.100.000 (một triệu một trăm nghìn) đồng để đánh bạc, thắng 340.000 (ba trăm bốn mươi nghìn) đồng, bị tạm giữ 23.440.000 (hai mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi nghìn) đồng.

- T mang theo 210.000 (hai trăm mười nghìn) đồng để đánh bạc, đã thua hết tiền.

Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.880.000 (một triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng. Chiều bạc hoạt động đến 21 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh tiến hành kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính.

Trong những người tham gia đánh bạc nêu trên, A đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên ngày 05/12/2019, Công an xã Thạnh Bình đã chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để xử lý theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, A đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

\* Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam: 430.000 (bốn trăm ba mươi nghìn) đồng;

- 01 Bộ bài Tây đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imel 1: 357339083833112, số Imel 2: 357339086833119 của A.

- Kê biên tài sản: A không có tài sản riêng có giá trị nên không kê biên.

- Đối với Q1, Q2, T tham gia đánh bạc nhưng chưa có tiền án, tiền sự và số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính và xử lý đồ vật, tài sản tạm giữ theo quy định.

Đối với bà H1 có hành vi dùng nơi ở của mình để bị cáo và các đối tượng khác đánh bạc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

*Bản cáo trạng số 15/QĐ/KSĐT, ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo A (tên gọi khác: B) về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.*

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo A (tên gọi khác: B) phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A (tên gọi khác: B) từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo A.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 430.000 (bốn trăm ba mươi nghìn) đồng thu trên chiếu bạc.

Trả cho bị cáo A 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imel 1: 357339083833112, số Imel 2: 357339086833119 nhưng giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo A thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo A đã biết lỗi và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/11/2019, tại nhà của bà H1 thuộc tổ 4, Ấp C, xã D, huyện E, tỉnh Tây Ninh bị cáo A cùng với Q1, Q2, T thực hiện hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, hình thức đánh “Bài Ủ”, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.880.000 (một

triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 (năm triệu) đồng nhưng trước đó bị cáo A đã có một tiền sự về hành vi Đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nên hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 15/QĐ/KSĐT ngày 06/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo A (tên gọi khác: B) về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông Nguyễn Văn T là ông ngoại của bị cáo được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì theo quyết định số: 514/2005 QĐ/CTN ngày 25/5/2005, bà Dương Thị C1 là bà ngoại của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất theo Quyết định số 514/2005 QĐ/CTN ngày 25/5/2005 đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Hình phạt chính: Bị cáo A dùng số tiền 70.000 (bảy mươi nghìn) đồng để đánh bạc, tính sát phạt không cao; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo A cung cấp cho Tòa án sổ tiết kiệm có kỳ hạn số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh, Chi nhánh huyện Tân Biên để chứng minh bị cáo có khả năng tài chính đảm bảo cho việc thi hành án, do đó áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo A cũng đủ để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[6] Tạm giữ sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00012027757 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh, Chi nhánh huyện Tân Biên, đứng tên A, số tiền giao dịch là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, do ngân hàng phát hành vào ngày 30/3/2020. Chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo A.

[7] Hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không phạt bổ sung đối với bị cáo A.

[8] Đối với Q1, Q2, T đều chưa có tiền án, tiền sự; đã thực hiện hành vi “Đánh bạc” trái phép, tổng số tiền dùng để đánh bạc là 1.880.000 (một triệu tám trăm tám mươi nghìn) đồng nên hành vi của những người này không cấu thành tội phạm do đó Công an xã Thanh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với bà H1 có hành vi dùng nơi ở của mình để bị cáo và các đối tượng khác đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[9] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 430.000 (bốn trăm ba mươi nghìn) đồng thu trên chiếu bạc là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imel 1: 357339083833112, số Imel 2: 357339086833119 của bị cáo A không liên quan đến việc phạm tội, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;*

*Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.*

[10] Bị cáo A (tên gọi khác: B) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo A (tên gọi khác: B) 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc” sung vào Ngân sách Nhà nước.

**2.** Tạm giữ sổ tiết kiệm có kỳ hạn số AD 00012027757 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh, Chi nhánh huyện Tân Biên, đứng tên A, số tiền giao dịch là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, do Ngân

hàng phát hành vào ngày 30/3/2020. Chuyển giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo A.

**3. Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng.
- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 430.000 (bốn trăm ba mươi nghìn) đồng thu trên chiếu bạc.
- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số Imel 1: 357339083833112, số Imel 2: 357339086833119 của bị cáo A.

*Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;*

*Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.*

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2020).

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo A (tên gọi khác: B) **phải** chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5.** Bị cáo A (tên gọi khác: B) được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**6.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV và THA -TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Văn phòng CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**Nguyễn Thị Kim Nguyên**